TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2017/QĐST-DS.	*Ninh Hải, ngày 01 tháng 9 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản Hòa giải thành 24/8/2017 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 32/2017/TLST-DS ngày 19/6/2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập Biên bản Hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Chị Trần Th Th Th** – sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Số 164 đường Lê H P – P. Ph H – TP. Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* **Chị Trần Th Th Ch –** sinh năm: 1984 và anh **Nguyễn Tr B** – sinh năm: 1985.

Cùng địa chỉ: Thôn A X 2 – xã Xu H – huyện Ninh Hải – tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Trần Th Th Ch và anh Nguyễn Tr B phải có nghĩa vụ trả cho chị Trần Th Th Th số tiền nợ vay là 28.000.000^{đ} (*Hai mươi tám triệu đồng*)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- *Về án phí*:

Miễn 50% án phí dân sự sơ thẩm cho anh B và chị Ch. Anh B và chị Ch còn phải nộp số tiền 350.000^{đ} *(Ba trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Th không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn lại cho chị Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 700.000^{đ} *(Bảy trăm ngàn đồng)* theo Biên lai số 0011902 ngày 19/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS Huyện, Tỉnh;
- Lưu (AV, HS).

Thẩm phán

(đã ký)

Ngô Minh Đăng